

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Sô Tha

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phước Thị Kim Huê.

Ông Kim Ngọc Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch N, sinh năm 1956;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch G (chết) và bà Châu Thị B (chết); có 04 anh, chị, em ruột (02 người đã chết) còn sống hai người lớn nhất sinh năm 1953, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ Lâm Thị M, sinh năm 1957 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: Không có; tiền sự: 01 tiền sự vào ngày 27/4/2020 bị Công an xã A, huyện TC, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; nhân thân: xấu; bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2021 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch N là bà Nguyễn Thị Hồng Tiếng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn Th, sinh năm 1983. Nơi cư trú ấp X, xã L, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bà Thạch Thị TN, sinh năm 1987. Nơi cư trú ấp X, xã L, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

Ông Trần Văn D, sinh năm 1977. Nơi cư trú ấp V xã A, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976. Nơi cư trú ấp X, xã L, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Ông Diệp Văn T, sinh năm 1956. Nơi cư trú ấp X, xã L, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người phiên dịch: Ông Lý Văn Tuyền, sinh năm 1972. Nơi công tác: Trường tiểu học Ngãi Xuyên A, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 10/3/2021 bị cáo Thạch Năm đến quán bán nước giải khát của vợ chồng ông Lê Văn Th và bà Thạch Thị TN tại ấp X, xã L, huyện TC, tỉnh Trà Vinh để mua nước giải khát uống. Tại đây, bị cáo gặp ông Trần Văn D, ông Nguyễn Văn H và ông Diệp Văn T, khi gặp nhau bị cáo N và các đối tượng đã nảy sinh ý định đánh bạc. Do không có bộ bài để tham gia đánh bạc nên đã mượn bộ bài tây 52 lá của bà TN nhưng bị cáo N, ông D, ông H và ông T không nhớ được ai là người trực tiếp mượn bài từ bà TN. Sau khi mượn được bộ bài thì bị cáo và các ông D, ông H và ông T cùng thỏa thuận với nhau chơi bài binh xập xám. Cách chơi là tụ nhà cái chia bài cho 03 tụ nhà con và tụ nhà cái, mỗi tụ 13 lá bài, sau đó phân chia bài ra thành 03 phần hay còn gọi là 03 chi, chi trên 03 lá, chi giữa 05 lá, chi cuối 05 lá rồi người chơi binh bài so sánh kết quả giữa các chi tương ứng để tính thắng thua trực tiếp với nhau giữa 04 tụ. Hình thức cá cược thắng thua bằng tiền và quy định mỗi người được làm cái xoay 02 ván, cứ làm cái xoay vòng như vậy cho đến khi nghỉ. Bị cáo, ông D, ông H và ông T quy định mỗi chi cá cược thắng thua với nhau 10.000 đồng, ngoài ra còn cá cược thêm tụ nào không có lá bài A (hay còn gọi là quân bài Át) thì thua thêm 01 chi với số tiền là 10.000 đồng và tụ nào có bài lớn nhất (hay còn gọi là bãi) sẽ thắng tất cả các tụ còn lại, khi bài của người nào bãi có nghĩa là bài lớn nhất không cần phải so sánh kết quả mà thắng các tụ còn lại thì phải chi ra 10.000 đồng để sau khi nghỉ chơi sẽ cho bà TN, xem như là tiền bà TN cho mượn bài.

Bắt đầu chơi ông D là nhà cái trước 02 ván, trong 02 ván chơi ông D có 01 ván bài bãi, như thỏa thuận nêu trên ông D đã để ra 10.000 đồng vào 01 cái chậu kiềng bằng nhựa màu hồng, có dạng hình tròn, đường kính miệng chậu 14 cm, đường kính đáy chậu 08 cm, chiều cao của chậu 10cm, đã qua sử dụng của bà TN đang có sẵn tại quán. Kết thúc ván thứ hai ông D chuyển sang cho bị cáo làm cái, khi bị cáo vừa chia bài xong chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra và mời bị cáo cùng các đối tượng về công an làm việc. Tại cơ quan Công an bị cáo và các đối tượng nêu trên đã thừa nhận hành vi của mình, cụ thể như sau:

Đối với ông Trần Văn D mang theo số tiền 880.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc với vai trò trực tiếp ngồi tụ cầm bài và làm nhà cái được 02 ván, kết quả ông D thắng số tiền là 70.000 đồng, ông D đã sử dụng 30.000 đồng mua vé số kiến thiết. Khi cơ quan Công an đến kiểm tra đã tạm giữ từ ông D số tiền là 920.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Văn H mang theo số tiền 200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc với vai trò trực tiếp ngồi tụ cầm bài, so sánh kết quả thắng thua trực tiếp với 03 tụ còn lại. Ông H tham gia được 02 ván, kết quả ông H thắng 10.000 đồng, đến ván thứ 03 chưa có kết quả thắng thua thì lực lượng Công an đến kiểm tra và tạm giữ của ông H số tiền là 210.000 đồng.

Đối với ông Diệp Văn T mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc với vai trò trực tiếp ngồi tụ cầm bài, so sánh kết quả thắng thua trực tiếp với 03 tụ còn lại. Ông T tham gia được 02 ván, kết quả ông T thua 70.000 đồng, đến ván thứ 03 chưa có kết quả thắng thua thì lực lượng Công an đến kiểm tra và tạm giữ của ông T số tiền là 230.000 đồng.

Đối với bị cáo Thạch N mang theo số tiền 230.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc với vai trò trực tiếp ngồi tụ cầm bài, so sánh kết quả thắng thua trực tiếp với 03 tụ còn lại. Bị cáo tham gia được 02 ván, kết quả bị cáo thua 10.000 đồng, đến ván thứ 03 bị cáo làm nhà cái, chưa có kết quả thắng thua thì lực lượng Công an đến kiểm tra đã tạm giữ từ bị cáo số tiền là 220.000 đồng.

Tổng số tiền mà ông D, ông H, ông T và bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc thu giữ được là 1.580.000 đồng.

Qua tài liệu trích tiền án, tiền sự thì bị cáo Thạch N có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép cụ thể: Ngày 27/4/2020 bị cáo bị Công an xã A, huyện TC, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 07/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt nhưng chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, đến ngày 10/3/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Do đó, hành vi của bị cáo Thạch N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 16/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra quyết định tạm giữ tang vật gồm: 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 cái bàn nhựa màu xanh (loại bàn thường dùng để phục vụ bán nước giải khát), đã qua sử dụng; 04 cái ghế nhựa, trong đó 02 cái màu đỏ, 02 cái màu xanh (loại ghế thường dùng để phục vụ bán nước giải khát), đã qua sử dụng; 01 cái chậu nhựa (loại chậu thường dùng trồng hoa kiểng) màu hồng, có dạng hình tròn, đường kính chậu 14 cm, đường kính đáy chậu 08cm, chiều cao của chậu 10cm, đã qua sử dụng và tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc 220.000 đồng.

Ngày 06/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là bà Thạch Thị TN gồm các vật chứng sau: 01 cái bàn nhựa màu xanh (loại bàn thường dùng để phục vụ bán nước giải khát), đã qua sử dụng; 04 cái ghế nhựa, trong đó 02 cái màu đỏ, 02 cái màu xanh (loại ghế thường dùng để phục vụ bán nước giải khát), đã qua sử dụng; 01 cái chậu nhựa (loại chậu thường dùng trồng hoa kiểng) màu hồng, có dạng hình tròn, đường kính chậu 14 cm, đường kính đáy chậu 08cm, chiều cao của chậu 10cm, đã qua sử dụng

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-HS ngày 05/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố bị cáo Thạch N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch N khai nhận toàn bộ hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017). Bị cáo thừa nhận những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn toàn đúng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú: Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thạch N. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Thạch N phạm tội “Đánh bạc” nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch N phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thạch N số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng. Tịch thu số tiền của bị cáo dùng đánh bạc nộp ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch N phát biểu: Thống nhất nội dung Cáo trạng đã truy tố, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú về việc cho bị cáo N hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo là lao động chính trong gia đình, chưa có tiền án, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải và gia đình có thân nhân là người có công với cách mạng để cho bị cáo được giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 và thống nhất quan điểm mức đề nghị xử phạt đối với bị cáo Thạch N và đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung ý kiến. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 10/3/2021 tại quán bán nước giải khát của vợ chồng ông Lê Văn Th và bà Thạch Thị TN tại ấp X, xã L, huyện TC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch N đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức bài binh xập xám với ông Trần Văn D, ông Nguyễn Văn H và ông Diệp Văn T số tiền 1.580.000 đồng (riêng tiền của bị cáo Thạch N là 220.000 đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ tại hiện trường. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch N phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự tại địa phương với mục đích thu lợi bất chính. Hiện nay tình trạng đánh bạc trái pháp luật vẫn còn diễn biến phức tạp trong cộng đồng dân cư, tính chất mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của nhân dân, trật tự an toàn của xã hội. Bị cáo nhận thức

được cờ bạc không chỉ mang tính sát phạt lẫn nhau mà còn là một trong các tệ nạn xã hội, gây nên sự đói nghèo và phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên bị pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù, số tiền bị cáo Thạch N dùng vào việc đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng ngày 27/4/2020 bị cáo bị Công an xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, tuy đã nộp tiền phạt xong nhưng chưa hết thời gian 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử phạt vi phạm hành chính năm 2012, chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến ngày 10/3/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục đánh bạc.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo là người cao tuổi (từ 60 tuổi đến dưới 70 tuổi), có học vấn thấp nên am hiểu pháp cũng có phần hạn chế và gia đình có thân nhân là người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cho rằng tuy hàng ngày bị cáo bán vé số nhưng thu nhập ổn định, gia đình có điều kiện kinh tế và có khoản tiền gửi tiết kiệm nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú là có căn cứ, đúng tính chất, mức độ theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[4] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thạch N đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người cao tuổi, là lao động chính, có trình độ học vấn thấp, chưa có tiền án, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có thân nhân là người có công với cách mạng và thống nhất mức đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình thức phạt tiền là có cơ sở nghĩ nên chấp nhận. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp, giảm tiền án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Đối với ông Trần Văn D, ông Nguyễn Văn H, ông Diệp Văn T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi các đối tượng chỉ vi phạm hành chính, vi phạm khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 15/3/2021, Công an xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng 1.500.000 đồng, đồng thời tịch thu số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc.

Đối với ông Th và bà TN là chủ quán nước giải khát thì tại thời điểm bị cáo, ông D, ông H và ông T tham gia đánh bạc cá cược thắng thua bằng tiền với nhau, bà TN và ông Th không biết. Việc bà Ngân đem bộ bài ra để trên bàn là không nhằm mục đích thu lợi ích, mục đích chính của bà Ngân là để khách uống nước đến chơi giải trí. Bà TN không biết bị cáo và các đối tượng T, D, H sử dụng bộ bài do mình

đem ra đánh bạc thắng thua bằng tiền cũng như không có thỏa thuận và việc thu tiền xâu (huê hồng). Do đó, không xử lý đối với bà TN và ông Th.

[6] Về vật chứng: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 220.000 đồng bị cáo Thạch Năm giao nộp dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 22 tháng 9 năm 2021 ông Lê Văn Th và bà Thạch Thị TN đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp, giảm tiền án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Thạch N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Thạch N số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. *Xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 220.000 đồng là vật chứng của vụ án do bị cáo giao nộp (theo biên lai thu số 0001879 ngày 07/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh). Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*:

Buộc bị cáo Thạch N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;

- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- CQTHAHS CA huyện Trà Cú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

Sơn Thị Sô Tha